**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---o0o---

**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

**Số: tk\_SoPhieu**

*- Căn cứ Luật Thương mại.*

*- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên*.

Hôm nay, ngày tk\_Ngay tháng tk\_Thang năm tk\_Nam, chúng tôi gồm:

**BÊN A:**

|  |  |
| --- | --- |
| Trụ sở chính | tk\_DiaChiCongTy |
| Điện thoại: tk\_SoDienThoai | **Fax:** |
| **Tài khoản số:** tk\_TaiKhoanCongTy | |
| **Tại:** tk\_TenNganHangCT | |
| Mã số thuế: | tk\_MST |
| Đại diện: tk\_DaiDien | **Chức vụ:** tk\_ChucVu |

**BÊN B:**

|  |  |
| --- | --- |
| Trụ sở chính | tk\_TenCTKH |
| Điện thoại: tk\_DienThoaiKH | **Fax:** |
| **Tài khoản số:** tk\_TaiKhoanKH | |
| **Tại:** tk\_TenNganHangKH | |
| Mã số thuế: | tk\_SoThueKH |
| Đại diện: tk\_NguoiPhuTrach | **Chức vụ:** tk\_CVKH |

Sau khi bàn bạc, hai bên đã nhất trí ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với các nội dung và điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1. TÊN HÀNG – SỐ LƯỢNG – CHẤT LƯỢNG – GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã SP** | **Tên sản phẩm** | **ĐVT** | **SL** | **Đơn giá** | **CK (%)** | **CK (VND)** | **Thành tiền** |
| tk\_BeginTable | | | | | | | | |
| tk\_STT | tk\_MaSanPham | tk\_TenSanPham | tk\_DonViTinh | tk\_SoLuong | tk\_DonGia | tk\_PhanTram | tk\_ChietKhau | tk\_ThanhTien |
| tk\_FinishTable | | | | | | | | |
|  | **Thành tiền trước CK** | | | | | | | **tk\_TruocCK** |
|  | **Chiết khấu trước thuế:**  tk\_TiLeCK% | | | | | | | **tk\_TongCK** |
|  | **Thuế VAT:** tk\_ThueVAT% | | | | | | | **tk\_TongVAT** |
|  | **Tổng cộng:** | | | | | | | **tk\_TongCong** |

ĐIỀU 2. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG.

**2.1 Thời gian giao hàng:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tiến độ** | **Mã tiến độ** | **Tỷ lệ (%)** | **Giá trị** | **Ngày dự kiến** |
| tk\_BatDau | | | | | |
| tk\_ThuTu | tk\_TenTienDo | tk\_MaTienDo | tk\_TyLe | tk\_GiaTri | tk\_DuKien |
| tk\_KetThuc | | | | | |

**2.2 Địa điểm giao hàng**

Bên Bán sẽ giao hàng cho bên Mua tại kho của bên bán tại .........................................

ĐIỀU 3: THANH TOÁN

– Hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên Bán chi tiết như sau:

Số tài khoản..............................

Mở tại: .........................................

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

1. Bên B có nghĩa vụ giao hàng đúng thời gian, địa điểm, chất lượng và chủng loại theo quy định trong hợp đồng này, trừ trường hợp bất khả kháng.

2. Bên B có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ, tài liệu hợp lệ cho Bên A và chịu trách nhiệm pháp lý về tính hợp lệ của các hóa đơn, chứng từ, tài liệu đã giao.

3. Bên A có trách nhiệm thanh toán và nhận hàng theo đúng thời gian đã quy định.

ĐIỀU 5: BẤT KHẢ KHÁNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Bất khả kháng có nghĩa là các sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết trong khả năng cho phép, một trong các Bên vẫn không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này, gồm nhưng không giới hạn ở: thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, chiến tranh, can thiệp của chính quyền bằng vũ trang, cản trở giao thông vận tải và các sư kiện khác tương tự.

2. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên gặp phải bất khả kháng phải không chậm chễ, thông báo cho bên kia tình trạng thực tế, đề xuất phương án xử lý và nỗ lực giảm thiểu tổn thất, thiệt hại đến mức thấp nhất có thể.

3. Trừ trường hợp bất khả kháng, hai bên phải thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn các nội dung của hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vướng mắc từ bất kỳ bên nào, hai bên sẽ cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không tự giải quyết được, hai bên thống nhất đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Hà Nội. Phán quyết của toà án là quyết định cuối cùng, có giá trị ràng buộc các bên. Bên thua phải chịu toàn bộ các chi phí giải quyết tranh chấp.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Việc thay đổi tên của Bên A trên hợp đồng và/hoặc trên hóa đơn sẽ không được chấp nhận.

2. Hợp đồng này có giá trị thay thế mọi giao dịch, thỏa thuận trước đây của hai bên. Mọi sự bổ sung, sửa đổi hợp đồng này đều phải có sự đồng ý bằng văn bản của hai bên.

3. Trừ các trường hợp được quy định ở trên, Hợp đồng này không thể bị hủy bỏ nếu không có thỏa thuận bằng văn bản của các bên. Trong trường hợp hủy hợp đồng, trách nhiệm liên quan tới phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại được bảo lưu.

4. Hợp đồng này được lập thành *02 (hai)*bản. Mỗi bên giữ *01 (hai)*bản, có giá trị pháp lý như nhau.

5. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến và được coi là đã thanh lý khi Bên B đã nhận đủ tiền và Bên A đã nhận hàng.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  *(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN BÊN B**  *(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |